Xây dựng Đảng

Lý luận - Thực tiễn

**Khởi nghĩa Hai Bà Trưng - Kết tinh lòng yêu nước, sức mạnh và trí tuệ Phụ nữ Việt Nam**

|  |
| --- |
| http://www.xaydungdang.org.vn/Stories/Story.axd?ID=6036 |

Liên Hiệp quốc đã lấy ngày 8-3 hằng năm làm ngày Quốc tế Phụ nữ và Liên Hiệp quốc đã thông qua nghị quyết các nước thành viên kỷ niệm ngày này như là ngày vì quyền bình đẳng, sự tiến bộ của phụ nữ và hòa bình cho thế giới… Ở nước ta, Ngày 8 tháng 3 còn có ý nghĩa lớn lao, là dịp để dân tộc Việt Nam kỷ niệm cuộc Khởi nghĩa Hai Bà Trưng - Hai vị nữ anh hùng dân tộc đầu tiên không chịu kiếp làm tỳ thiếp cho kẻ thù, đứng dậy phất cờ khởi nghĩa, đánh đuổi giặc ngoại xâm, giữ nguyên bờ cõi. Họ là người đại diện cho lòng yêu nước, ý chí, nghị lực, sức mạnh quật khởi của người phụ  nữ Việt Nam, sức mạnh và trí tuệ Phụ nữ Việt Nam, nét đẹp văn hoá dân tộc “giặc đến nhà đàn bà cũng đánh”.

Trưng Trắc, Trưng Nhị là hai chị em sinh đôi (sinh vào ngày 01-8 năm Giáp Tuất, năm 14 sau công nguyên), là con gái của Lạc tướng huyện Mê Linh (người đứng đầu bộ lạc huyện Mê Linh, thuộc tỉnh Vĩnh Phúc ngày nay) thuộc dòng dõi Hùng Vương. Mẹ là bà Man Thiện. Hai Bà mồ côi cha sớm nhưng được mẹ quan tâm nuôi dưỡng, dạy cho nghề trồng dâu, nuôi tằm, truyền lòng yêu nước, rèn luyện sức khoẻ, rèn luyện võ nghệ. Chồng bà Trưng Trắc là Thi Sách, con trai Lạc tướng huyện Chu Diên (Hà Nội ngày nay) rất đau lòng chứng kiến hành động tàn bạo của phong kiến phương Bắc.

Với chính sách cai trị hà khắc, nhà Đông Hán, đại diện là viên Thái thú Tô Định - người vô cùng bạo ngược, tham lam, vừa giết người đặc biệt là “con trai Việt”, vừa cướp của cải. Tận mắt chứng kiến hình ảnh ấy, Hai Bà Trưng cùng Thi Sách chiêu mộ nghĩa quân, chuẩn bị khởi nghĩa. Song, cuộc khởi nghĩa chưa diễn ra thì Thi Sách bị Tô Định giết chết. Thù chồng, nợ nước, bà Trưng Trắc đã cùng em gái Trưng Nhị phát động cuộc khởi nghĩa ở cửa Sông Hát (thuộc địa phận huyện Phúc Thọ, Hà Nội ngày nay) với lời thề sắt son trước giờ xuất binh:

*“Một xin rửa sạch nước thù*

*Hai xin dựng lại nghiệp xưa họ Hùng*

*Ba kẻo oan ức lòng chồng*

*Bốn xin vẻn vẹn sở công lênh này”.*

Lời hịch thiêng liêng *“Đền nợ nước, trả thù nhà”* đã nhận được sự hưởng ứng của các Lạc hầu, Lạc tướng và những người yêu nước ở khắp các thị, quận cùng đông đảo lực lượng là phụ nữ tham gia khởi nghĩa.

Cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng được nhân dân khắp nơi ủng hộ, tạo thành sức mạnh như vũ bão, giáng những đòn mạnh mẽ vào kẻ thù, buộc Tô Định phải bỏ chạy về nước. Dưới sự lãnh đạo của Hai Bà Trưng, nhiều cuộc khởi nghĩa địa phương được tập hợp, thống nhất thành một phong trào rộng lớn từ miền xuôi đến miền núi, bao gồm cả người Việt và các dân tộc khác trong nước Âu Lạc cũ.

Bằng ý chí, uy tín và nghị lực phi thường của hai người phụ nữ, nhân dân đã tập hợp thành lực lượng đông đảo, chỉ trong một thời gian ngắn, nghĩa quân của Hai Bà Trưng đã đánh chiếm được 65 huyện thành, thu toàn bộ lãnh thổ nước Việt, đánh bại âm mưu xâm lược của phong kiến phương Bắc. Cuộc khởi nghĩa thành công, đất nước được hoàn toàn độc lập. Trưng Trắc lên làm vua, được suy tôn là Trưng Vương, đóng đô ở Mê Linh.

Trong lịch sử thế giới, cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng, chống lại quân Đông Hán phương Bắc xâm lược được xem là cuộc khởi nghĩa của những bậc nữ anh hùng đầu tiên trong lịch sử Việt Nam đứng lên tranh đấu giành độc lập cho đất nước, trước cả nữ anh hùng Jeanne d'Arc (1412-1413) của Pháp gần 14 thế kỷ. Hai Bà Trưng được vinh danh là những người phụ nữ mở nước đầu tiên của Việt Nam và xây dựng kinh đô tại Mê Linh - Phú Thọ, tiếp tục cùng nhân dân giữ vững nền độc lập, quyền tự chủ dân tộc trong gần 3 năm. Vì vậy, dân gian thường truyền nhau câu thơ:

*“Đô kỳ đóng cõi Mê Linh*

*Lĩnh Nam riêng một triều đình nước ta”.*

Nói về sự kiện này, trong Đại Việt sử ký toàn thư, nhà sử học Lê Văn Hưu ghi nhận công lao của Hai Bà Trưng như sau: “*Trưng Trắc và Trưng Nhị là đàn bà, vậy mà hô một tiếng, các quận Cửu Chân, Nhật Nam và Hợp Phố cùng 65 thành ở Lĩnh Ngoại đều nhất tề hưởng ứng, việc dựng nước xưng vương dễ như trở bàn tay, xem thế cũng đủ biết hình thế nước Việt ta có thể dựng nghiệp bá vương được…*”.

Sử gia Ngô Sĩ Liên đã viết “*Họ Trưng giận thái thú nhà Hán bạo ngược, liền vung tay hô một tiếng mà khiến cho quốc thống của nước nhà có cơ hồ được khôi phục, khí khái anh hùng đâu phải chỉ khi sống thì dựng nước xưng vương, mà còn cả ở khi chết còn có thể ngăn chặn tai họa. Phàm gặp những tai ương hạn lụt, cầu đảo không việc gì là không linh ứng. Cả đến Trưng Nhị cũng vậy. Ấy là vì đàn bà mà có đức hạnh của kẻ sĩ, cho nên, khí hùng dũng ở trong khoảng trời đất chẳng vì thân đã chết mà kém đi.… đại trượng phu… nên nuôi lấy khí phách cương trực và chính đại đó…*”.

Nhà Hán thấy bà xưng vương đã dấy quân đánh lấy lại các thành. Tháng 1-42, Mã Viện - tướng nhà Hán tiến đánh vào kinh đô nước Việt. Hai Bà Trưng cùng nhân dân quyết tâm đánh lại quân nhà Hán và quân Hán đánh trả quyết liệt tại vùng Lãng Bạc (Tiên Sơn - Bắc Ninh), Cẩm Khê (Ba Vì - Hà Nội). Trước sức mạnh của kẻ thù, Hai Bà đã tự gieo mình xuống Hát Giang tử tiết vào ngày 6-2-43.

Bộ Lịch sử Việt Nam của Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam (1971), khi phân tích của cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng, có nhận xét: *“Cuộc khởi nghĩa của Hai Bà là kết tinh của quá trình đấu tranh, khi âm thầm, khi công khai của nhân dân Việt Nam. Đấy là một phong trào nổi dậy của toàn dân vừa quy tụ vào cuộc khởi nghĩa ở Hát Môn do Hai Bà Trưng đề xướng, vừa tỏa rộng trên toàn miền Âu Lạc cũ. Khởi nghĩa đã thắng lợi vì đó là một phong trào có tính chất quần chúng rộng rãi chứ không phải là một hành động tự phát của một tù trưởng, một bộ lạc riêng lẻ”.*

Sau khi Hai Bà Trưng mất, tưởng nhớ công ơn của các liệt nữ anh hùng đầu tiên của dân tộc, nhân dân nhiều địa phương đã lập đền, miếu thờ phụng Hai Bà và các tướng lĩnh. Đặc biệt, ở Kinh đô Mê Linh, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân luôn quan tâm việc giữ gìn, tôn tạo đền thờ Hai Bà Trưng. Hằng năm tổ chức lễ hội dâng hương tưởng nhớ công đức Hai Bà đối với dân tộc.

Năm 1980, Đền thờ Hai Bà Trưng được xếp hạng là di tích lịch sử quốc gia đặc biệt quan trọng. Đền thờ được gìn giữ, tôn tạo, mở rộng nhằm tôn vinh công lao của Hai Bà. Qua đó giáo dục lòng yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc cho thế hệ hôm nay và mai sau, đồng thời thể hiện lòng biết ơn, trách nhiệm, sự tri ân của thế hệ hôm nay với các bậc tiên hiền có công với nước.

Cuộc khởi nghĩa do Hai Bà Trưng lãnh đạo đầu công nguyên không chỉ là bằng chứng hùng hồn của tinh thần yêu nước, yêu tự do cũng như khí phách “tấn công cả trời” của tổ tiên ta thời đó mà còn định ra một loại hình chiến tranh trước đây chưa hề có mà sau này dân tộc ta kế thừa, phát huy lên tầm cao mới trong các cuộc kháng chiến chống ngoại bang mà đỉnh cao là trong hai cuộc kháng chiến thần thánh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược.

Tiếp nối chiến công hiển hách của Hai Bà Trưng đầu thế kỷ, phụ nữ Việt Nam luôn chắc tay liềm, vững tay súng, cùng với dân tộc Việt Nam làm nên huyền thoại trong hai cuộc kháng chiến thần thánh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, đưa cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Họ thật sự xứng đáng với danh hiệu mà Bác Hồ phong tặng: “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang” trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và sáng tạo trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Hai Bà Trưng là biểu tượng của ý chí hiên ngang và khí phách quật cường của dân tộc nói chung và phụ nữ nói riêng. Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng mãi mãi là tài sản vô giá về tinh thần yêu nước, ý chí bất khuất của nhân dân Việt Nam. Tiếp nối truyền thống vẻ vang của Hai Bà, trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, cùng với nhân dân cả nước, phụ nữ Việt Nam luôn tỏ rõ phẩm chất tốt đẹp: Năng động, sáng tạo, trung hậu, đảm đang, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

***Phạm Thị Nhung***  *Trường Sĩ quan Lục quân 2*